

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Giao chỉ tiêu tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến và tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố năm 2022 trên địa bàn tỉnh Sơn La**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;*

*Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;*

*Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/03/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sơn La về chuyển đổi số tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Kế hoạch số 212/KH-UBND ngày 03/11/2020 của UBND tỉnh Sơn La về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh Sơn La về triển khai cung cấp 100% dịch vụ công đủ điều kiện lên trực tuyến mức độ 4 trong năm 2021 trên địa bàn tỉnh Sơn La;*

*Căn cứ Kế hoạch số 251/KH-UBND ngày 01/11/2021 về triển khai thực hiện Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và*

*Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sơn La về chuyển đổi số tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Kế hoạch số 279/KH-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh Sơn La về phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Sơn La năm 2022;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 68/TTr-STTTT ngày 12/7/2022.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao chỉ tiêu tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến và tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố năm 2022 như sau:

*(Phụ lục I gửi kèm theo)*

Trong đó

- Tỷ lệ % dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến là số dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến trên tổng số dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 do cơ quan, đơn vị cung cấp *(theo Phụ lục II, III).*

- Tỷ lệ % hồ sơ được xử lý trực tuyến xác định theo số lượng hồ sơ được xử lý trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính của các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 nêu trên của các cơ quan, đơn vị *(hồ sơ xử lý trực tuyến là hồ sơ được tiếp nhận, phân công, thẩm định, dự thảo kết quả, ký duyệt kết quả, trả kết quả điện tử và thanh toán trực tuyến (nếu có) hoàn toàn trên phần mềm một cửa điện tử).*

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

**1.** Giao các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, thành phố.

- Căn cứ chỉ tiêu được giao, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm đảm bảo đạt chỉ tiêu được giao.

- Đối với các dịch vụ công trực tuyến thuộc danh mục kèm theo đang ở mức độ 2, 3, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp lên dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 để tiếp nhận và xử lý hồ sơ trực tuyến đảm bảo chỉ tiêu được giao.

- UBND các huyện, thành phố căn cứ tình hình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, trình độ tiếp cận Internet của khách hàng tại địa phương, tổ chức giao chỉ tiêu cụ thể cho UBND xã, phường, thị trấn thuộc phạm vi quản lý nhằm đảm bảo chỉ tiêu được giao theo quy định, báo cáo UBND tỉnh *(qua Sở Thông tin và Truyền thông)* theo quy định.

- Đối với các dịch vụ công không đủ điều kiện đưa lên trực tuyến mức độ 4, cần ứng dụng triệt để các giải pháp kỹ thuật nhằm đưa tối đa các hoạt động

cung cấp dịch vụ công lên môi trường mạng, từ quá trình nộp, tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC cho đến trả kết quả cho người dân, doanh nghiệp.

## **2. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị, địa phương trong việc thực hiện quyết định này; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan tổng hợp, thống kê số liệu kết quả thực hiện chỉ tiêu hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến 4 cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố phục vụ đánh giá, xếp hạng chỉ số xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số và đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

**3. Văn phòng UBND tỉnh** phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quyết định này; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công TTĐT tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KGVX, KSTTHC.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đặng Ngọc Hậu**

**PHỤ LỤC I**

**Biểu Giao chỉ tiêu tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến và tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố năm 2022 trên địa bàn tỉnh Sơn La**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

| <b>TT</b> | <b>Cơ quan, địa phương</b>             | <b>Số lượng DVCTT mức độ 4 đủ điều kiện lên mức độ 4 và có phát sinh hồ sơ (Chi tiết tại Phụ lục II, III)</b> | <b>Chỉ tiêu DVCTT phát sinh hồ sơ trực tuyến (tỷ lệ 80%)</b> | <b>Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến phát sinh/tổng số hồ sơ giải quyết TTHC</b> |
|-----------|----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I</b>  | <b>SỞ, BAN, NGÀNH</b>                  |                                                                                                               |                                                              |                                                                                  |
| 1         | Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh   | 4                                                                                                             | 4                                                            | 50%                                                                              |
| 2         | Ban Dân tộc                            | 1                                                                                                             | 1                                                            | 50%                                                                              |
| 3         | Sở Công thương                         | 26                                                                                                            | 21                                                           | 50%                                                                              |
| 4         | Sở Giáo dục và Đào tạo                 | 4                                                                                                             | 4                                                            | 50%                                                                              |
| 5         | Sở Giao thông vận tải                  | 11                                                                                                            | 9                                                            | 50%                                                                              |
| 6         | Sở Kế hoạch và Đầu tư                  | 48                                                                                                            | 38                                                           | 50%                                                                              |
| 7         | Sở Khoa học và Công nghệ               | 8                                                                                                             | 7                                                            | 50%                                                                              |
| 8         | Sở Lao động, Thương binh và Xã hội     | 53                                                                                                            | 43                                                           | 50%                                                                              |
| 9         | Sở Nội vụ                              | 21                                                                                                            | 17                                                           | 50%                                                                              |
| 10        | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 32                                                                                                            | 26                                                           | 50%                                                                              |
| 11        | Sở Tài nguyên và Môi trường            | 7                                                                                                             | 6                                                            | 50%                                                                              |
| 12        | Sở Tài chính                           | 1                                                                                                             | 1                                                            | 50%                                                                              |
| 13        | Sở Tư pháp                             | 19                                                                                                            | 15                                                           | 50%                                                                              |
| 14        | Sở Thông tin và Truyền thông           | 12                                                                                                            | 10                                                           | 50%                                                                              |
| 15        | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch        | 24                                                                                                            | 19                                                           | 50%                                                                              |
| 16        | Sở Xây dựng                            | 28                                                                                                            | 23                                                           | 50%                                                                              |
| 17        | Sở Y tế                                | 14                                                                                                            | 12                                                           | 50%                                                                              |

| <b>II</b> | <b>UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ</b> |    |    |     |
|-----------|----------------------------------|----|----|-----|
| 1         | UBND thành phố Sơn La            | 37 | 30 | 50% |
| 2         | UBND huyện Bắc Yên               | 27 | 22 | 50% |
| 3         | UBND huyện Mai Sơn               | 41 | 33 | 50% |
| 4         | UBND huyện Mộc Châu              | 33 | 27 | 50% |
| 5         | UBND huyện Mường La              | 28 | 22 | 50% |
| 6         | UBND huyện Phù Yên               | 21 | 17 | 50% |
| 7         | UBND huyện Quỳnh Nhai            | 35 | 28 | 50% |
| 8         | UBND huyện Sông Mã               | 33 | 27 | 50% |
| 9         | UBND huyện Sốp Cộp               | 32 | 26 | 50% |
| 10        | UBND huyện Thuận Châu            | 41 | 33 | 50% |
| 11        | UBND huyện Vân Hồ                | 56 | 45 | 50% |
| 12        | UBND huyện Yên Châu              | 48 | 38 | 50% |

**PHỤ LỤC II**  
**DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN CẤP TỈNH**  
**ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÊN MỨC 4 VÀ CÓ PHÁT SINH HỒ SƠ**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số     /QĐ-UBND ngày     tháng 7 năm 2022*  
*của Chủ tịch UBND tỉnh)*

| S<br>T<br>T          | Tên TTHC công bố                                                                                                                                | M<br>ứ<br>c<br>đ<br>ộ<br>D<br>V<br>C<br><br>đ<br>a<br>n<br>g<br>c<br>u<br>n<br>g<br>c<br>ấ<br>p |
|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                      |                                                                                                                                                 |                                                                                                 |
| <b>I</b>             | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của Ban Dân tộc</b>                                                                                                |                                                                                                 |
| 1                    | Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số                                                                           | <b>4</b>                                                                                        |
| <b>I<br/>I<br/>I</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý các khu công nghiệp</b>                                                                            |                                                                                                 |
| 1                    | Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC                                                             | <b>4</b>                                                                                        |
| 2                    | Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư                                                                                                             | <b>4</b>                                                                                        |
| 3                    | Điều chỉnh dự án đầu tư                                                                                                                         | <b>4</b>                                                                                        |
| 4                    | Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại Khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP                                            | <b>4</b>                                                                                        |
| <b>I<br/>I<br/>I</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của Sở Công thương</b>                                                                                             |                                                                                                 |
| 1                    | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện                     | <b>4</b>                                                                                        |
| 2                    | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện (03 trường hợp) | <b>4</b>                                                                                        |
| 3                    | Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu                                                                                       | <b>4</b>                                                                                        |
| 4                    | Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá                                                                                                        | <b>2</b>                                                                                        |
| 5                    | Sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá                                                                                           | <b>2</b>                                                                                        |
| 6                    | Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá                                                                                                    | <b>2</b>                                                                                        |
| 7                    | Cấp giấy phép kinh doanh bán buôn rượu                                                                                                          | <b>2</b>                                                                                        |

|                |                                                                                                                                                                                                                                         |   |
|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 8              | Cấp giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu                                                                                                                                                                               | 4 |
| 9              | Cấp sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu                                                                                                                                                              | 4 |
| 10             | Cấp lại giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu                                                                                                                                                                           | 4 |
| 11             | Thông báo hoạt động khuyến mại                                                                                                                                                                                                          | 4 |
| 12             | Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại                                                                                                                                                                             | 4 |
| 13             | Đăng ký chương trình khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi trên địa bàn 01 tỉnh thành phố trực thuộc trung ương                                                                                                                   | 4 |
| 14             | Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)                                                                                                                                                                   | 4 |
| 15             | Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương                                                                                                                                                       | 4 |
| 16             | Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương                                                                                                                                                   | 4 |
| 17             | Thu hồi giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp                                                                                                                                                                                       | 4 |
| 18             | Đăng ký sửa đổi bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương                                                                                                                                                               | 2 |
| <b>I<br/>V</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo</b>                                                                                                                                                                             |   |
| 1              | Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông                                                                                                                                                                                      | 4 |
| 2              | Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học                                                                                                                                                                                  | 2 |
| 3              | Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc                                                                                                                                                                                               | 4 |
| 4              | Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ                                                                                                                                                                                                  | 2 |
| <b>V</b>       | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của Sở Giao thông vận tải</b>                                                                                                                                                                              |   |
| 1              | Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Sở Giao thông vận tải quản lý                                                                                                      | 4 |
| 2              | Cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Sở GTVT quản lý                                                                                                        | 4 |
| 3              | Cấp phép thi công công trình đường bộ trên các tuyến đường đang khai thác do Sở Giao thông vận tải quản lý                                                                                                                              | 4 |
| 4              | Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút giao đầu nối vào các tuyến đường do Sở GTVT quản lý                                                                                                                  | 3 |
| 5              | Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào các tuyến đường do Sở GTVT quản lý                                                                                                                                                               | 4 |
| 6              | Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Sở GTVT quản lý                                                                 | 4 |
| 7              | Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Sở Giao thông vận tải quản lý | 4 |
| 8              | Cấp giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.                                                                                                   | 4 |
| 9              | Cấp Giấy phép xe tập lái                                                                                                                                                                                                                | 3 |
| 1              | Lập lại hồ sơ gốc Giấy phép lái xe                                                                                                                                                                                                      | 4 |

|                      |                                                                                                                                                                                                                                                                            |   |
|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 0                    |                                                                                                                                                                                                                                                                            |   |
| 1<br>1               | Đăng ký lần đầu đối với phương tiện thủy nội địa đang khai thác trên đường thủy nội địa.                                                                                                                                                                                   | 4 |
| <b>V<br/>I<br/>I</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ</b>                                                                                                                                                                                                              |   |
| 1                    | Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)                                                                                                                                                                                   | 4 |
| 2                    | Gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)                                                                                                                                                                               | 4 |
| 3                    | Cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (Đối với người phụ trách an toàn cơ sở X - quang chẩn đoán trong y tế)                                                                                                                                                                      | 4 |
| 4                    | Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ                                                                                                                                                                             | 4 |
| 5                    | Công bố sử dụng dấu định lượng                                                                                                                                                                                                                                             | 4 |
| 6                    | Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh                                                                                                                                                                           | 4 |
| 7                    | Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương | 4 |
| 8                    | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức Khoa học và Công nghệ                                                                                                                                                                                            | 4 |
| <b>V<br/>I<br/>I</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư</b>                                                                                                                                                                                                                 |   |
| 1                    | Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân                                                                                                                                                                                                                                     | 4 |
| 2                    | Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên                                                                                                                                                                                                                              | 4 |
| 3                    | Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên                                                                                                                                                                                                                      | 4 |
| 4                    | Đăng ký thành lập công ty cổ phần                                                                                                                                                                                                                                          | 4 |
| 5                    | Đăng ký thành lập công ty hợp danh                                                                                                                                                                                                                                         | 4 |
| 6                    | Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)                                                                                                                                     | 4 |
| 7                    | Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)                                                                                                                                                               | 4 |
| 8                    | Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh                                                                                                                                                                                                                                       | 4 |
| 9                    | Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần                                                                                                                                                                            | 4 |
| 1<br>0               | Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)                                                                                                                                                   | 4 |
| 1<br>1               | Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên                                                                                                                                                                                             | 4 |
| 1<br>2               | Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên                                                                                                                                                                                                     | 4 |
| 1<br>3               | Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết                                                                                                                                                               | 4 |
| 1<br>4               | Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)                                                                                                                                                  | 4 |

|        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |   |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 1<br>5 | Đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4 |
| 1<br>6 | Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần chưa niêm yết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4 |
| 1<br>7 | Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4 |
| 1<br>8 | Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế (trừ thay đổi phương pháp tính thuế)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 4 |
| 1<br>9 | Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4 |
| 2<br>0 | Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4 |
| 2<br>1 | Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh khác tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương                                                        | 4 |
| 2<br>2 | Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh thay thế nội dung đăng ký hoạt động trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính.                   | 4 |
| 2<br>3 | Thông báo lập địa điểm kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4 |
| 2<br>4 | Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4 |
| 2<br>5 | Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính | 4 |
| 2<br>6 | Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4 |
| 2<br>7 | Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4 |
| 2<br>8 | Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở tách công ty                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4 |
| 2<br>9 | Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4 |
| 3<br>0 | Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4 |
| 3<br>1 | Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 4 |

|                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |   |
|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 3<br>2                     | Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại                                                                                                                                                                                                                           | 4 |
| 3<br>3                     | Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần                                                                                                                                                                                                | 4 |
| 3<br>4                     | Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên                                                                                                                                                                                      | 4 |
| 3<br>5                     | Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên                                                                                                                                                                                      | 4 |
| 3<br>6                     | Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác                                                                                                                          | 4 |
| 3<br>7                     | Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế                                                                                       | 4 |
| 3<br>8                     | Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp                                                                                                                                                                                                                                         | 4 |
| 3<br>9                     | Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)                                                                                                                                                  | 4 |
| 4<br>0                     | Giải thể doanh nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                                               | 4 |
| 4<br>1                     | Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án                                                                                                                                                                              | 4 |
| 4<br>2                     | Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh                                                                                                                                                                                                                               | 4 |
| 4<br>3                     | Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                            | 4 |
| 4<br>4                     | Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp                                                                                                                                                        | 4 |
| 4<br>5                     | Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và có thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh | 4 |
| 4<br>6                     | Cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh đối với các doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán                                                                                                                               | 4 |
| 4<br>7                     | Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                 | 4 |
| 4<br>8                     | Thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp                                                                                                                                                                                                                                       | 4 |
| <b>V<br/>I<br/>I<br/>I</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</b>                                                                                                                                                                                                                            |   |
| 1                          | Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh                                                                                                                                                                                                | 3 |
| 2                          | Quyết định công nhân cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật                                                                                                                                                                                         | 2 |
| 3                          | Thủ tục đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp                                                                                                                                                                             | 2 |
| 4                          | Thủ tục đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp đối với doanh nghiệp                                                                                                                                                                                                                 | 2 |

|    |                                                                                                                                                                                                          |   |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 5  | Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp                                                          | 2 |
| 6  | Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp                                                                | 2 |
| 7  | Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp                                                                | 2 |
| 8  | Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập                                                                                                                                                             | 2 |
| 9  | Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp                                                                                                                                                                | 3 |
| 10 | Gửi thỏa ước lao động tập thể cấp doanh nghiệp                                                                                                                                                           | 2 |
| 11 | Thủ tục hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần khi người có công với cách mạng từ trần                                                                                                                      | 2 |
| 12 | Thủ tục giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng cho thân nhân khi người có công với cách mạng từ trần                                                                                                    | 2 |
| 13 | Thủ tục giải quyết chế độ đối với thân nhân liệt sĩ                                                                                                                                                      | 2 |
| 14 | Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ đi lấy chồng hoặc vợ khác                                                                                                                | 2 |
| 15 | Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh                                                                                                                    | 2 |
| 16 | Thủ tục giám định vết thương còn sót                                                                                                                                                                     | 2 |
| 17 | Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học                                                                                                             | 2 |
| 18 | Thủ tục giải quyết hưởng chế độ đối với con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học                                                                                                     | 2 |
| 19 | Thủ tục giải quyết chế độ người HĐKC giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế                                                                                                          | 2 |
| 20 | Thủ tục sửa đổi thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công                                                                                                                                              | 2 |
| 21 | Thủ tục di chuyển hồ sơ người có công với cách mạng                                                                                                                                                      | 4 |
| 22 | Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ                                                                                                                                                       | 2 |
| 23 | Thủ tục giải quyết chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng                                                                                                                                         | 2 |
| 24 | Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là người hưởng chế độ mất sức lao động                                                                                                           | 3 |
| 25 | Thủ tục giám định lại thương tật do vết thương cũ tái phát và điều chỉnh chế độ                                                                                                                          | 2 |
| 26 | độ                                                                                                                                                                                                       | 2 |
| 27 | Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến được tặng huân chương, huy chương chết trước ngày 01/01/1995 mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi.                    | 2 |
| 28 | Thủ tục xác nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với người bị thương không thuộc lực lượng công an, quân đội trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ | 2 |

|        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |   |
|--------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 2<br>9 | Thủ tục đính chính thông tin trên bia mộ liệt sĩ                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 2 |
| 3<br>0 | Thủ tục Lập Sổ theo dõi và cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình                                                                                                                                                                                                                                                                           | 2 |
| 3<br>1 | Thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ                                                                                                                                                                                                                                          | 2 |
| 3<br>2 | Thủ tục hỗ trợ, di chuyển hài cốt liệt sĩ                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 2 |
| 3<br>3 | Thủ tục trợ cấp một lần đối với người được cử đi làm chuyên gia sang giúp Lào và cam-pu-chi-a                                                                                                                                                                                                                                                     | 2 |
| 3<br>4 | Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương | 2 |
| 3<br>5 | Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-Pu-Chi-A, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc(Quyết định 62)                                                                                                                            | 2 |
| 3<br>6 | Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp mai táng phí đối với đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước(Quyết định số 290)                                                                                                                                                        | 2 |
| 3<br>7 | Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp mai táng phí đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-Pu-Chi-A, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc(Quyết định 62)                                                                                                                       | 2 |
| 3<br>8 | Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp mai táng phí đối với Cựu Chiến binh tham gia kháng chiến từ ngày 30/4/1975 trở về trước(Nghị định 150)                                                                                                                                                                                                          | 2 |
| 3<br>9 | Thủ tục giải quyết chế độ mai táng phí đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế(Quyết định số 49)                                                                                                                                                                 | 2 |
| 4<br>0 | Thủ tục giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ kháng chiến chống Pháp(Quyết định 170)                                                                                                                                                                                                                               | 2 |
| 4<br>1 | Thủ tục xác nhận liệt sĩ (trong trường hợp thương binh chết do vết thương tái phát đủ điều kiện xác nhận là liệt sĩ)                                                                                                                                                                                                                              | 2 |
| 4<br>2 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động (Hạng B) của doanh nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                | 2 |
| 4<br>3 | Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp mai táng phí đối với Cựu Chiến binh tham gia kháng chiến từ ngày 30/4/1975 trở về trước (Nghị định 150)                                                                                                                                                                                                         | 2 |
| 4<br>4 | Thủ tục giải quyết chế độ mai táng phí đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế (Quyết định số 49)                                                                                                                                                                | 2 |
| 4<br>5 | Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 2 |
| 4<br>6 | Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 2 |
| 4<br>7 | Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 2 |
| 4      | Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 2 |

|                |                                                                                  |   |
|----------------|----------------------------------------------------------------------------------|---|
| 8              |                                                                                  |   |
| 4<br>9         | Giải quyết hỗ trợ học nghề                                                       | 2 |
| 5<br>0         | Cấp Giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam       | 3 |
| 5<br>1         | Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam   | 3 |
| 5<br>2         | Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động       | 2 |
| 5<br>3         | Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam   | 2 |
| <b>I<br/>X</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của Sở Nội vụ</b>                                   |   |
| 1              | Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường                     | 4 |
| 2              | Thủ tục công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ              | 4 |
| 3              | Thủ tục đổi tên Hội                                                              | 4 |
| 4              | Thủ tục phê duyệt điều lệ Hội                                                    | 4 |
| 5              | Thủ tục thành lập Hội                                                            | 3 |
| 6              | Thủ tục thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ | 4 |
| 7              | Thủ tục thi tuyển công chức                                                      | 4 |
| 8              | Thủ tục xét tuyển công chức                                                      | 4 |
| 9              | Thủ tục tiếp nhận vào làm công chức                                              | 3 |
| 1<br>0         | Thủ tục thi nâng ngạch công chức                                                 | 3 |
| 1<br>1         | Thủ tục tiếp nhận vào làm viên chức                                              | 2 |
| 1<br>2         | Thủ tục thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức                               | 3 |
| 1<br>3         | Thủ tục Thông báo chuyển chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành                 | 4 |
| 1<br>4         | Thủ tục tặng Cờ thi đua cấp tỉnh                                                 | 4 |
| 1<br>5         | Thủ tục tặng Cờ thi đua cấp tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề                         | 4 |
| 1<br>6         | Thủ tục tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”                               | 4 |
| 1<br>7         | Thủ tục Tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh                                 | 4 |
| 1<br>8         | Thủ tục tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh                                           | 4 |
| 1<br>9         | Thủ tục tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh cho gia đình                              | 4 |
| 2<br>0         | Thủ tục tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề                   | 4 |
| 2<br>1         | Thủ tục tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh về thành tích đợt xuất                    | 4 |
| <b>X</b>       | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b>      |   |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                             |   |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 1  | Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính                                                                                                                                      | 4 |
| 2  | Xác nhận Nội dung quảng cáo phân bón                                                                                                                                                                                                                                                        | 3 |
| 3  | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón                                                                                                                                                                                                                                          | 3 |
| 4  | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón                                                                                                                                                                                                                                      | 3 |
| 5  | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật                                                                                                                                                                                                                         | 3 |
| 6  | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật                                                                                                                                                                                                                             | 3 |
| 7  | Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật (thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh)                                                                                                                                                                                       | 3 |
| 8  | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng                                                                                                                                                                                     | 2 |
| 9  | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng                                                                                                                                                                                 | 2 |
| 10 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn                                                                                                                                                                                                          | 2 |
| 11 | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn                                                                                                                                                                                                      | 2 |
| 12 | Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành                                                                                                              | 2 |
| 13 | Công nhận làng nghề                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4 |
| 14 | Hỗ trợ dự án liên kết                                                                                                                                                                                                                                                                       | 2 |
| 15 | Chuyển loại rừng đối với khu rừng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập                                                                                                                                                                                                          | 3 |
| 16 | Phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức                                                                                                                                                                                                                           | 3 |
| 17 | Công nhận, công nhận lại nguồn giống cây trồng lâm nghiệp                                                                                                                                                                                                                                   | 3 |
| 18 | Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản                                                                                                                                                                   | 2 |
| 19 | Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP hết hạn)                                                                                        | 2 |
| 20 | Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản (trường hợp Giấy chứng nhận ATTP vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc, hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận ATTP) | 2 |
| 21 | Cấp, gia hạn chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y)          | 4 |
| 22 | Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y)                                                                                                                            | 4 |
| 23 | Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y                                                                                                                                                                                                                                       | 4 |

|                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |   |
|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 2<br>4               | Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4 |
| 2<br>5               | Cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4 |
| 2<br>6               | Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4 |
| 2<br>7               | Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh                                                                                                                                                                                                                                                                       | 2 |
| 2<br>8               | Cấp, cấp lại giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4 |
| 2<br>9               | Phê duyệt, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý                                                                                                                                                                                                                                                           | 4 |
| 3<br>0               | Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý                                                                                                                                                                                                                                                     | 4 |
| 3<br>1               | Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh                                                                                                                                                                                                                                                                | 4 |
| 3<br>2               | Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ giống thủy sản bố mẹ)                                                                                                                                                                                                                                                               | 2 |
| <b>X<br/>I<br/>I</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài chính</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |   |
| 1                    | Thủ tục đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4 |
| <b>X<br/>I<br/>I</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |   |
| 1                    | Thủ tục giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp Giấy chứng nhận Đầu tư                                                                                                                                                                                    | 3 |
| 2                    | Thủ tục giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp Giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình                                                                                                          | 3 |
| 3                    | Thẩm định và phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 3 |
| 4                    | Thủ tục Xác nhận đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 3 |
| 5                    | Thẩm định nhu cầu sử dụng đất, thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.                 | 3 |
| 6                    | Thủ tục Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao | 3 |
| 7                    | Cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 3 |
| <b>X<br/>I<br/>I</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |   |

|                      |                                                                                                                                                                        |   |
|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| <b>I</b>             |                                                                                                                                                                        |   |
| 1                    | Cấp phiếu lý lịch tư pháp số 1, số 2 cho cá nhân (TH cư trú một nơi)                                                                                                   | 4 |
| 2                    | Cấp phiếu lý lịch tư pháp số 1 theo yêu cầu của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (TH cư trú trong tỉnh)                                 | 4 |
| 3                    | Cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng (TH cư trú ngoài tỉnh)                                                                       | 4 |
| 4                    | Đăng ký tập sự hành nghề công chứng                                                                                                                                    | 4 |
| 5                    | Đăng ký hành nghề và cấp thẻ Công chứng viên                                                                                                                           | 4 |
| 6                    | Xóa đăng ký hành nghề công chứng                                                                                                                                       | 2 |
| 7                    | Thành lập Văn phòng công chứng                                                                                                                                         | 2 |
| 8                    | Đăng ký tập sự hành nghề công chứng trong trường hợp người tập sự thay đổi nơi tập sự sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác | 2 |
| 9                    | Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng                                                                                                                                 | 4 |
| 10                   | Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng                                                                                                           | 4 |
| 11                   | Cấp lại thẻ đấu giá viên                                                                                                                                               | 2 |
| 12                   | Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản                                                                                                                     | 4 |
| 13                   | Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản                                                                                                   | 4 |
| 14                   | Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, Chi nhánh                                                                                          | 2 |
| 15                   | Cấp thẻ tư vấn viên pháp luật                                                                                                                                          | 4 |
| 16                   | Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư                                                                                                                        | 4 |
| 17                   | Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư                                                                                                      | 4 |
| 18                   | Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân                                                                                                                          | 4 |
| 19                   | Tập sự hành nghề Thừa phát lại                                                                                                                                         | 2 |
| <b>X<br/>I<br/>V</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông</b>                                                                                                      |   |
| 1                    | Cấp văn bản xác nhận văn bản thông báo hoạt động bưu chính (đối với đề nghị xác nhận thông báo hoạt động bưu chính trong phạm vi nội tỉnh)                             | 4 |
| 2                    | Cấp giấy phép xuất bản bản tin                                                                                                                                         | 4 |
| 3                    | Cho phép hợp báo (trong nước)                                                                                                                                          | 4 |
| 4                    | Cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp                                                                                                               | 4 |
| 5                    | Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp                                                                                                  | 4 |
| 6                    | Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp                                                                                                           | 4 |
| 7                    | Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh                                                                                                                       | 4 |
| 8                    | Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm                                                                                                                           | 4 |
| 9                    | Đăng ký hoạt động cơ sở in                                                                                                                                             | 4 |
| 1                    | Đăng ký sử dụng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu                                                                                                   | 4 |

|                |                                                                                                                                                                                                                                |   |
|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 0              |                                                                                                                                                                                                                                |   |
| 1<br>1         | Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin                                                                                                                                                                         | 4 |
| 1<br>2         | Cấp lại giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm                                                                                                                                                                | 4 |
| <b>X<br/>V</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</b>                                                                                                                                                           |   |
| 1              | Cấp thẻ Hướng dẫn viên Du lịch nội địa                                                                                                                                                                                         | 4 |
| 2              | Cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống du lịch                                                                                                                            | 4 |
| 3              | Cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm du lịch                                                                                                                            | 4 |
| 4              | Xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao cho khách sạn, làng du lịch                                                                                                                                                  | 4 |
| 5              | Thủ tục thẩm định lại, xếp hạng lại hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao cho khách sạn, làng du lịch                                                                                                                  | 4 |
| 6              | Xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch cho biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, bãi cắm trại du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, cơ sở lưu trú du lịch khác | 4 |
| 7              | Cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật                                                                                                                                                                                               | 4 |
| 8              | Cấp giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang cho các tổ chức thuộc địa phương                                                                                                                             | 4 |
| 9              | Cấp giấy phép kinh doanh karaoke                                                                                                                                                                                               | 4 |
| 1<br>0         | Cấp giấy phép tổ chức Lễ hội                                                                                                                                                                                                   | 4 |
| 1<br>1         | Cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Trường hợp nhận đủ hồ sơ hợp lệ)                                                                          | 4 |
| 1<br>2         | Thủ tục Xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu cấp tỉnh                                                                                                                                  | 3 |
| 1<br>3         | Tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng rôn                                                                                                                                                     | 4 |
| 1<br>4         | Tiếp nhận Thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo                                                                                                                                                                     | 4 |
| 1<br>5         | Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp                                                                                                                       | 4 |
| 1<br>6         | Thẩm định kịch bản văn học đối với phim sử dụng ngân sách Nhà nước                                                                                                                                                             | 3 |
| 1<br>7         | Thủ tục công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao, 3 sao đối với khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch                                                                           | 4 |
| 1<br>8         | Thủ tục công nhận điểm du lịch                                                                                                                                                                                                 | 4 |
| 1<br>9         | Công nhận Khu du lịch cấp tỉnh (Trường hợp đối với khu du lịch nằm trên địa bàn 01 đơn vị hành chính)                                                                                                                          | 4 |
| 2<br>0         | Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch                                                                                                                             | 4 |
| 2<br>1         | Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch                                                                                                                                        | 4 |
| 2              | Thủ tục Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ Karaoke                                                                                                                                                                  | 4 |

|                      |                                                                                                                                                                                                                     |   |
|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 2                    |                                                                                                                                                                                                                     |   |
| 2<br>3               | Thủ tục Cấp giấy phép điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ Karaoke                                                                                                                                  | 4 |
| 2<br>4               | Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao                                                                                                                                              | 4 |
| <b>X<br/>V<br/>I</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng</b>                                                                                                                                                                    |   |
| 1                    | Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, thuê mua.                                                                                                                                         | 4 |
| 2                    | Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do UBND tỉnh, cấp huyện quyết định việc đầu tư                                                                                                               | 4 |
| 3                    | Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh (riêng với quy hoạch xây          | 4 |
| 4                    | Thẩm định, phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh (riêng với quy hoạch xây dựng khu       | 4 |
| 5                    | Cấp Giấy phép quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh quản lý                                                                                                                 | 4 |
| 6                    | Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền | 4 |
| 7                    | Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng trường hợp các công trình dự án nhóm B                                                                   | 4 |
| 8                    | Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng trường hợp các công trình dự án nhóm C                                                                   | 4 |
| 9                    | (TH Thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế cơ sở điều chỉnh Nhóm B)Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh                                                             | 4 |
| 1<br>0               | (TH Thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế cơ sở điều chỉnh Nhóm C)Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh                                                             | 4 |
| 1<br>1               | Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước)           | 4 |
| 1<br>2               | Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở /điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở các công trình cấp II, cấp III                                                                | 4 |
| 1<br>3               | Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở /điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với các công trình còn lại                                                                | 4 |
| 1<br>4               | Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu, hạng II, hạng III                                                                                                                                               | 4 |
| 1<br>5               | Cấp chứng chỉ năng lực lần đầu hoạt động xây dựng hạng II, hạng III                                                                                                                                                 | 4 |
| 1<br>6               | Cấp giấy phép xây dựng công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II, (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo   | 4 |
| 1<br>7               | Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III                                                                                                                                        | 4 |

|                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |   |
|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 1<br>8               | Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4 |
| 1<br>9               | Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4 |
| 2<br>0               | Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do mất, hư hỏng)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4 |
| 2<br>1               | Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4 |
| 2<br>2               | Cấp giấy phép xây dựng (giấy phép xây dựng mới, giấy phép sửa chữa, cải tạo, giấy phép di dời, công trình) đối với công trình cấp I, II, công trình tôn giáo, công trình di tích lịch sử văn hóa, tượng đài tranh hoành tráng được xếp hạng, công trình trên các tuyến đường trục đường phố trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.                                                                                         | 4 |
| 2<br>3               | Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình                                                                                                                                                                                                                                        | 4 |
| 2<br>4               | Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4 |
| 2<br>5               | Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (cơ quan thẩm định chỉ tổ chức thẩm định các nội dung của cơ quan chuyên môn về xây dựng); đối với các công trình dự án nhóm A                                                                                                                                                                                                                    | 4 |
| 2<br>6               | Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở /điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, đối với các công trình cấp I, cấp đặc biệt                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4 |
| 2<br>7               | Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng. Trường hợp dự án do Trường hợp dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư (cơ quan chủ trì thẩm định các nội dung của người quyết định đầu tư đồng thời thẩm định các nội dung của cơ quan chuyên môn về xây dựng) đối với các dự án nhóm B                                                                                               | 4 |
| 2<br>8               | Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng. Trường hợp dự án do Trường hợp dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư; dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật/điều chỉnh thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật (cơ quan chủ trì thẩm định các nội dung của người quyết định đầu tư đồng thời thẩm định các nội dung của cơ quan chuyên môn về xây dựng) đối với các dự án nhóm C | 4 |
| <b>X<br/>V<br/>I</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |   |
| 1                    | Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4 |
| 2                    | Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Sở Y tế                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4 |
| 3                    | Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền của Sở Y tế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4 |
| 4                    | Cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4 |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                        |   |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 5  | Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền Sở Y tế                                                                                                                                      | 4 |
| 6  | Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế | 4 |
| 7  | Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược                                                                                                                                                                                                                       | 4 |
| 8  | Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật dược) theo hình thức xét hồ sơ                  | 4 |
| 9  | Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề dược bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề dược                                                                                             | 4 |
| 10 | Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất, hết hạn)                                                                                                                                                 | 4 |
| 11 | Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ                                                                                                                                                                                  | 4 |
| 12 | Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế                                                                                                                                                   | 2 |
| 13 | Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II                                                                                                                                                                                 | 2 |
| 14 | Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng                                                                                                                                                                                                                  | 2 |

**PHỤ LỤC III**  
**DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN CẤP HUYỆN**  
**ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÊN MỨC 4 VÀ CÓ PHÁT SINH HỒ SƠ**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số     /QĐ-UBND ngày     tháng 7 năm 2022*  
*của Chủ tịch UBND tỉnh)*

| ST<br>T  | Tên TTHC công bố                                                                                                                           | Mức độ<br>DVC<br>đang<br>cung cấp |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>I</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của UBND Thành phố Sơn La</b>                                                                                 |                                   |
| 1        | Thủ tục thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người cao tuổi                                                                         | 4                                 |
| 2        | Thủ tục hỗ trợ chi phí mai táng đối với người cao tuổi đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng                                                | 4                                 |
| 3        | Cấp bản sao trích lục hộ tịch                                                                                                              | 2                                 |
| 4        | Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài                                                                                             | 4                                 |
| 5        | Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài                                                                                               | 4                                 |
| 6        | Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài                                                                                               | 4                                 |
| 7        | Thủ tục đăng kí thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc                                                                 | 4                                 |
| 8        | Thủ tục ghi vào sổ hộ tịch việc lý hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài | 4                                 |
| 9        | Cấp mới giấy phép xây dựng                                                                                                                 | 4                                 |
| 10       | Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh                                                                              | 4                                 |
| 11       | Cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu                                                                                              | 4                                 |
| 12       | Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu                                                                                          | 4                                 |
| 13       | Cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) sản phẩm thuốc lá                                                                     | 4                                 |
| 14       | Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) sản phẩm thuốc lá                                                    | 2                                 |
| 15       | Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) sản phẩm thuốc lá                                                                 | 2                                 |
| 16       | Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai                                                                                  | 2                                 |
| 17       | Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho hộ cá thể                                                                                       | 4                                 |
| 18       | Đăng ký và giấy chứng nhận kinh doanh của hợp tác xã                                                                                       | 4                                 |
| 19       | Đăng ký thay đổi, bổ sung kinh doanh của hộ cá thể                                                                                         | 4                                 |
| 20       | Đăng ký thay đổi, bổ sung kinh doanh của hợp tác xã                                                                                        | 4                                 |
| 21       | Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã                                        | 2                                 |
| 22       | Cấp thay đổi nội dung Giấy chứng nhận ĐKKD Hộ cá thể                                                                                       | 4                                 |
| 23       | Báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường                                                                                       | 2                                 |
| 24       | Xét tuyển viên chức                                                                                                                        | 2                                 |
| 25       | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị                                              | 4                                 |
| 26       | Thủ tục tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến                                                                                          | 4                                 |
| 27       | Thủ tục tặng Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở                                                                                              | 4                                 |
| 28       | Thủ tục tặng danh hiệu Lao động tiên tiến                                                                                                  | 4                                 |

|           |                                                                                                                                                                  |   |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 29        | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề                                                                     | 2 |
| 30        | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đợt xuất                                                                                        | 2 |
| 31        | Khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy                                                                                                                       | 4 |
| 32        | Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng                                                                                            | 4 |
| 33        | Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng                                                         | 4 |
| 34        | Công nhận lần đầu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”                                                      | 2 |
| 35        | Thành lập Trường Mẫu giáo, Trường Mầm non, Nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập Trường Mẫu giáo, Trường Mầm non, Nhà trẻ dân lập, tư thực                    | 2 |
| 36        | Cho phép Trường Mẫu giáo, Trường Mầm non, Nhà trẻ hoạt động giáo dục                                                                                             | 2 |
| 37        | Chuyển trường đối với học sinh Trung học cơ sở                                                                                                                   | 4 |
| <b>II</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của UBND huyện Bắc Yên</b>                                                                                                          |   |
| 1         | Thủ tục đăng ký thành lập hộ kinh doanh                                                                                                                          | 4 |
| 2         | Thủ tục Đăng ký thay đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cá thể                                                                                   | 4 |
| 3         | Thủ tục Đăng ký chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh cá thể                                                                                                          | 4 |
| 4         | Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cá thể                                                                                                     | 2 |
| 5         | Giải thể tự nguyện Hợp tác xã                                                                                                                                    | 4 |
| 6         | Thông báo thay đổi nội dung đăng ký Hợp tác xã (thay đổi nội dung Điều lệ, số lượng thành viên, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên) | 4 |
| 7         | Đăng ký thành lập mới Hợp tác xã                                                                                                                                 | 4 |
| 8         | Điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng                                                                                                                 | 2 |
| 9         | Cấp bản sao trích lục hộ tịch                                                                                                                                    | 4 |
| 10        | Đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc.                                                                                              | 2 |
| 11        | Cấp giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ tại đô thị                                                                                                         | 4 |
| 12        | Cấp giấy phép xây dựng đối với công trình theo tuyến trong đô thị                                                                                                | 4 |
| 13        | Cấp giấy phép xây dựng đối với công trình không theo tuyến trong đô thị                                                                                          | 4 |
| 14        | Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài                                                                                                                           | 2 |
| 15        | Xét tuyển viên chức                                                                                                                                              | 2 |
| 16        | Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị                                                                            | 4 |
| 17        | Cấp giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá                                                                                                                           | 2 |
| 18        | Cấp giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu                                                                                                                    | 2 |
| 19        | Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài                                                                                                                             | 2 |
| 20        | Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở.                                                                                                                  | 2 |
| 21        | Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc                                                                                                                        | 4 |
| 22        | Xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa hàng năm                                                                                                                   | 4 |
| 23        | Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng                                                                      | 4 |
| 24        | Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng                                                                  | 2 |

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |   |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 25         | Khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4 |
| 26         | Hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4 |
| 27         | Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng                                                                                                                                                                                                                                           | 4 |
| <b>III</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của UBND huyện Mai Sơn</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                        |   |
| 1          | Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng                                                                                                                                                                                                                                                | 4 |
| 2          | Thủ tục xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa hàng năm                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 2 |
| 3          | Thủ tục công nhận lần đầu Cơ quan đạt chuẩn văn hóa, Đơn vị đạt chuẩn văn hóa, Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa                                                                                                                                                                                                                                  | 2 |
| 4          | Thủ tục đăng ký thành lập hộ kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 3 |
| 5          | Thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 3 |
| 6          | Thu hồi giấy chứng nhận ĐKKD hộ kinh doanh cá thể                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 3 |
| 7          | Thủ tục đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4 |
| 8          | Thông báo tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 3 |
| 9          | Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 2 |
| 10         | Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Hợp tác xã                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4 |
| 11         | Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho Hợp tác xã                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 3 |
| 12         | Hỗ trợ chi phí mai táng đối với người cao tuổi đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng                                                                                                                                                                                                                                                            | 3 |
| 13         | Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người cao tuổi                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 3 |
| 14         | Xác nhận hồ sơ hưởng chế độ mai táng phí                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4 |
| 15         | Xác nhận hồ sơ di chuyển đi trong và ngoài tỉnh                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4 |
| 16         | Xác nhận hồ sơ cấp lại Bằng Tổ quốc ghi công                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4 |
| 17         | Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu                                                                                                                                                                                                                                  | 3 |
| 18         | Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng | 3 |
| 19         | Xác nhận bản đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4 |
| 20         | Sửa chữa sai sót nội dung đăng ký thế chấp do lỗi của người thực hiện đăng ký                                                                                                                                                                                                                                                                  | 3 |
| 21         | Cấp bản sao giấy tờ hộ tịch từ sổ gốc                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 3 |
| 22         | Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 3 |
| 23         | Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 2 |
| 24         | Cấp giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 3 |
| 25         | Cấp giấy phép xây dựng đối với công trình theo tuyến trong đô thị                                                                                                                                                                                                                                                                              | 3 |
| 26         | Điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ tại đô thị                                                                                                                                                                                                                                                                                | 3 |
| 27         | Cấp giấy phép xây dựng có thời hạn(tạm) đối với nhà ở riêng lẻ tại đô thị                                                                                                                                                                                                                                                                      | 3 |
| 28         | Cấp lại giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ tại đô thị                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4 |
| 29         | Cấp giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4 |
| 30         | Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 2 |
| 31         | Cấp lại giấy phép mua bán sản phẩm thuốc lá                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 2 |

|           |                                                                                                                 |   |
|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 32        | Cấp giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu                                                                   | 4 |
| 33        | Cấp lại giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu                                                               | 3 |
| 34        | Cấp giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh                                                   | 4 |
| 35        | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai                                                   | 3 |
| 36        | Thủ tục xét tuyển viên chức                                                                                     | 2 |
| 37        | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị                   | 4 |
| 38        | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề                    | 4 |
| 39        | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đợt xuất                                       | 4 |
| 40        | Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường                                                    | 2 |
| 41        | Chuyển trường đối với học sinh Trung học cơ sở                                                                  | 2 |
| <b>IV</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của UBND huyện Mộc Châu</b>                                                        |   |
| 1         | Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho hộ cá thể                                                            | 4 |
| 2         | Đăng ký thay đổi, bổ sung kinh doanh của hộ cá thể                                                              | 4 |
| 3         | Thu hồi giấy chứng nhận ĐKKD hộ kinh doanh cá thể                                                               | 2 |
| 4         | Xin cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh                                                                  | 4 |
| 5         | Thông báo tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh                                                                     | 4 |
| 6         | Tạm ngừng hoạt động hợp tác xã                                                                                  | 2 |
| 7         | Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Hợp tác xã                                                       | 2 |
| 8         | Hỗ trợ chi phí mai táng đối với người khuyết tật                                                                | 4 |
| 9         | Hỗ trợ chi phí mai táng đối với người cao tuổi đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng                             | 4 |
| 10        | Hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng khi người cao tuổi thay đổi nơi cư trú trên cùng địa bàn cấp huyện              | 2 |
| 11        | Cấp bản sao giấy tờ hộ tịch từ sổ gốc                                                                           | 2 |
| 12        | Chứng thực bản sao từ bản chính                                                                                 | 2 |
| 13        | Cấp giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ tại đô thị                                                        | 4 |
| 14        | Thủ tục đăng ký việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính, bổ sung hộ tịch | 2 |
| 15        | Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho hộ cá thể                                                            | 2 |
| 16        | Cấp mới và cấp lại (do hết thời hạn) Giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) rượu                      | 2 |
| 17        | Cấp mới, cấp lại (Do hết hạn) giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) sản phẩm thuốc lá                | 2 |
| 18        | Cấp mới, cấp lại (do hết hạn) Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh                         | 2 |
| 19        | Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trò chơi điện tử                                                    | 4 |
| 20        | Đăng ký thành lập mới Hợp tác xã                                                                                | 4 |
| 21        | Thủ tục tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”                                                                     | 4 |
| 22        | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị (Khen giao ước)   | 4 |
| 23        | Thủ tục tặng danh hiệu "Tập thể tiên tiến "                                                                     | 4 |
| 24        | Thủ tục tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở                                                                   | 4 |

|          |                                                                                                                     |   |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 25       | Thủ tục công nhận lần đầu Cơ quan đạt chuẩn văn hóa, Đơn vị đạt chuẩn văn hóa, Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa       | 4 |
| 26       | Công nhận “Tiểu khu văn hóa”.                                                                                       | 4 |
| 27       | Công nhận “Bản văn hóa” và trưng dương                                                                              | 4 |
| 28       | Đăng ký thành lập hộ kinh doanh                                                                                     | 4 |
| 29       | Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh                                                                     | 4 |
| 30       | Đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh                                                               | 4 |
| 31       | Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã                                                                        | 4 |
| 32       | Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã                 | 4 |
| 33       | Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng                | 4 |
| <b>V</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của UBND huyện Mường La</b>                                                            |   |
| 1        | Trợ giúp xã hội đột xuất về chi phí mai táng                                                                        | 2 |
| 2        | Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài                                                                                | 2 |
| 3        | Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh                                                       | 2 |
| 4        | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai                                                           | 2 |
| 5        | Đăng ký hợp tác xã                                                                                                  | 4 |
| 6        | Giải thể tự nguyện hợp tác xã                                                                                       | 4 |
| 7        | Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã                                                                      | 4 |
| 8        | Tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã               | 4 |
| 9        | Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã                                                                          | 4 |
| 10       | Đăng ký thành lập hộ kinh doanh                                                                                     | 4 |
| 11       | Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh                                                                     | 4 |
| 12       | Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh                             | 4 |
| 13       | Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh                                                                                    | 4 |
| 14       | Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh                                                                       | 4 |
| 15       | Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài                                                                              | 2 |
| 16       | Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài                                                                                | 2 |
| 17       | Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc                                                | 2 |
| 18       | Cấp bản sao trích lục hộ tịch                                                                                       | 4 |
| 19       | Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận | 2 |
| 20       | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng                         | 3 |
| 21       | Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo                                                                              | 2 |
| 22       | Thăng hạng chức danh nghề nghiệp                                                                                    | 2 |
| 23       | Tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến                                                                           | 2 |

|            |                                                                                                                                            |   |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 24         | Tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở                                                                                                      | 2 |
| 25         | Tặng danh hiệu Lao động tiên tiến                                                                                                          | 2 |
| 26         | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề                                               | 4 |
| 27         | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đợt xuất                                                                  | 4 |
| 28         | Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường                                                                               | 2 |
| <b>VI</b>  | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của UBND huyện Phù Yên</b>                                                                                    |   |
| 1          | Thủ tục Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.                                           | 4 |
| 2          | Thủ tục Công nhận lần đầu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”                        | 4 |
| 3          | Thủ tục xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa hàng năm                                                                                     | 4 |
| 4          | Thủ tục xét tặng Giấy khen Khu dân cư văn hóa                                                                                              | 4 |
| 5          | Thủ tục Công nhận lần đầu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”                                                                             | 4 |
| 6          | Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho hộ cá thể                                                                                       | 4 |
| 7          | Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh                                                                                         | 4 |
| 8          | Đăng ký thành lập hợp tác xã                                                                                                               | 4 |
| 9          | Thủ tục Đăng ký khai sinh có yếu tố                                                                                                        | 4 |
| 10         | Thủ tục Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài                                                                                               | 4 |
| 11         | Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch và xác định lại dân tộc                                                                       | 4 |
| 12         | Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch                                                                                                      | 4 |
| 13         | Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài | 4 |
| 14         | Thủ tục tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến                                                                                          | 4 |
| 15         | Thủ tục xét tuyển viên chức                                                                                                                | 2 |
| 16         | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị                                              | 4 |
| 17         | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề                                               | 4 |
| 18         | Thủ tục tặng danh hiệu Lao động tiên tiến                                                                                                  | 4 |
| 19         | Thủ tục tặng Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở                                                                                              | 4 |
| 20         | Thủ tục tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến                                                                                          | 4 |
| 21         | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đợt xuất                                                                  | 4 |
| <b>VII</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của UBND huyện Quỳnh Nhai</b>                                                                                 |   |
| 1          | Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc.                                                                      | 2 |
| 2          | Cấp bản sao trích lục hộ tịch                                                                                                              | 4 |
| 3          | Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc                                                                                                              | 2 |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                            |   |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 4  | Cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sỹ và hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sỹ                                                                                                                                                                                                               | 2 |
| 5  | Hỗ trợ di chuyển hài cốt liệt sỹ                                                                                                                                                                                                                                                           | 2 |
| 6  | Thủ tục thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng                                                                                                                                                                       | 3 |
| 7  | Thủ tục chi trả trợ cấp xã hội, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh                                                                                                             | 2 |
| 8  | Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thương xuyên tại cộng đồng)                                                                                                                                                                                     | 4 |
| 9  | Đăng ký thành lập hộ kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                            | 4 |
| 10 | Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                            | 4 |
| 11 | Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                              | 2 |
| 12 | Đăng ký thành lập hợp tác xã                                                                                                                                                                                                                                                               | 4 |
| 13 | Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng)                                                                                                            | 2 |
| 14 | Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng                                                                                                                                                                                                | 4 |
| 15 | Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá                                                                                                                                                                                                                                                     | 4 |
| 16 | Cấp giấy phép bán lẻ rượu                                                                                                                                                                                                                                                                  | 2 |
| 17 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai                                                                                                                                                                                                                                  | 4 |
| 18 | Cấp Giấy phép xây dựng công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/ tượng đài tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án) và nhà ở riêng lẻ. | 4 |
| 19 | Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường                                                                                                                                                                                                                               | 2 |
| 20 | Thủ tục thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức                                                                                                                                                                                                                                         | 2 |
| 21 | Thủ tục thi tuyển viên chức                                                                                                                                                                                                                                                                | 2 |
| 22 | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị                                                                                                                                                                                              | 2 |
| 23 | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề                                                                                                                                                                                               | 4 |
| 24 | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đợt xuất                                                                                                                                                                                                                  | 4 |
| 25 | Thủ tục sáp nhập, chia, tách Trường THCS                                                                                                                                                                                                                                                   | 2 |
| 26 | Thủ tục chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở                                                                                                                                                                                                                                     | 2 |
| 27 | Thủ tục sáp nhập, chia, tách trường Tiểu học                                                                                                                                                                                                                                               | 2 |
| 28 | Thủ tục thành lập trung tâm học tập cộng đồng                                                                                                                                                                                                                                              | 2 |
| 29 | Thủ tục cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại                                                                                                                                                                                                                             | 2 |
| 30 | Thủ tục quy trình đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã                                                                                                                                                                                                                            | 2 |
| 31 | Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục                                                                                                                                              | 2 |

|                  |                                                                                                                     |   |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 32               | Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục                                                | 2 |
| 33               | Sáp nhập, chia tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ                                                        | 2 |
| 34               | Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ                                                                   | 2 |
| 35               | Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc                                                                           | 4 |
| <b>VII<br/>I</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của UBND huyện Sông Mã</b>                                                             |   |
| 1                | Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ cá thể                                                            | 4 |
| 2                | Thủ tục Đăng ký thay đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cá thể                                      | 3 |
| 3                | Thủ tục Đăng ký chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh cá thể                                                             | 3 |
| 4                | Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cá thể                                                        | 3 |
| 5                | Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho Hợp tác xã                                                               | 2 |
| 6                | Thực hiện trợ cấp xã hội đối với người khuyết tật                                                                   | 3 |
| 7                | Hỗ trợ chi phí mai táng đối với người cao tuổi đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng                                 | 3 |
| 8                | Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người cao tuổi                                                          | 3 |
| 9                | Xác nhận hồ sơ hưởng chế độ mai táng phí                                                                            | 3 |
| 10               | Thủ tục Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài                                                                      | 3 |
| 11               | Thủ tục Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài                                                                        | 2 |
| 12               | Cấp giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ tại đô thị                                                            | 3 |
| 13               | Thủ tục đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc..                                        | 3 |
| 14               | Cho phép hoạt động giáo dục nhà trường, nhà trẻ                                                                     | 2 |
| 15               | Giải thể hoạt động nhà trường, nhà trẻ                                                                              | 2 |
| 16               | Cho phép hoạt động giáo dục Trường Tiểu học                                                                         | 2 |
| 17               | Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở.                                                                     | 2 |
| 18               | Thủ tục thi tuyển viên chức                                                                                         | 3 |
| 19               | Thủ tục xét tuyển viên chức                                                                                         | 2 |
| 20               | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị                       | 3 |
| 21               | Thủ tục tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến                                                                   | 3 |
| 22               | Thủ tục tặng Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở                                                                       | 4 |
| 23               | Thủ tục tặng danh hiệu Lao động tiên tiến                                                                           | 4 |
| 24               | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề                        | 3 |
| 25               | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đợt xuất                                           | 3 |
| 26               | Thủ tục công nhận lần đầu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” | 3 |
| 27               | Cấp GCN đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng                                     | 4 |
| 28               | Thủ tục Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.                | 2 |
| 29               | Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc.                                                                                      | 3 |
| 30               | Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá                                                             | 2 |
| 31               | Cấp giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh                                                       | 2 |

|           |                                                                                                                                    |   |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 32        | Đăng ký thay đổi, sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký thành lập hợp tác xã                                                    | 3 |
| 33        | Ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài | 2 |
| <b>IX</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của UBND huyện Sốp Cộp</b>                                                                            |   |
| 1         | Thông báo cấp lại đăng ký hộ kinh doanh                                                                                            | 4 |
| 2         | Đăng ký thành lập hộ kinh doanh                                                                                                    | 4 |
| 3         | Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh                                                                                    | 4 |
| 4         | Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh                                                                                                   | 4 |
| 5         | Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh                                                                                      | 4 |
| 6         | Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh                                                                                                  | 4 |
| 7         | Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã                                                                                     | 4 |
| 8         | Đăng ký đổi địa chỉ trụ sở chính hợp tác xã                                                                                        | 4 |
| 9         | Đăng ký thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Hợp tác xã                                                                     | 4 |
| 10        | Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho Hợp tác xã                                                                              | 4 |
| 11        | Hỗ trợ chi phí mai táng đối với người cao tuổi đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng                                                | 4 |
| 12        | Cấp bản sao giấy tờ hộ tịch từ sổ gốc                                                                                              | 4 |
| 13        | Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận                 | 4 |
| 14        | Chứng thực chữ ký                                                                                                                  | 4 |
| 15        | Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc                                                                         | 4 |
| 16        | Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản                                                                   | 4 |
| 17        | Cấp Giấy phép xây dựng mới đối với công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã                              | 4 |
| 18        | Cấp giấy phép xây dựng đối với công trình theo tuyến trong đô thị                                                                  | 4 |
| 19        | Cấp Giấy phép sản phẩm rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh                                                                      | 4 |
| 20        | thủ tục cấp giấy phép bán lẻ ( hoặc đại lý bán lẻ) sản phẩm thuốc lá.                                                              | 4 |
| 21        | Thủ tục thẩm định điều kiện đăng ký kinh doanh dịch vụ internet.                                                                   | 4 |
| 22        | Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở                                                                                     | 4 |
| 23        | Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc                                                                                          | 4 |
| 24        | Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề                                               | 4 |
| 25        | Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ đợt xuất                                               | 4 |
| 26        | Khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy                                                                                         | 4 |

|          |                                                                                                                                                                                                                                                     |   |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 27       | Công nhận “Bản văn hóa”                                                                                                                                                                                                                             | 4 |
| 28       | Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài                                                                                                                                                                                                              | 4 |
| 29       | Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài                                                                                                                                                                                                                | 4 |
| 30       | Thủ tục xét tuyển viên chức                                                                                                                                                                                                                         | 4 |
| 31       | Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng                                                                                                                                                         | 4 |
| 32       | Đăng ký hợp tác xã                                                                                                                                                                                                                                  | 4 |
| <b>X</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của UBND huyện Thuận Châu</b>                                                                                                                                                                                          |   |
| 1        | Xét tuyển viên chức                                                                                                                                                                                                                                 | 4 |
| 2        | Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở Tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã Đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện                                                                                                                                            | 2 |
| 3        | Tặng giấy khen của Chủ tịch UBND huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị                                                                                                                                                                   | 4 |
| 4        | Tặng danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến"                                                                                                                                                                                                         | 4 |
| 5        | Tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở"                                                                                                                                                                                                         | 4 |
| 6        | Tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến"                                                                                                                                                                                                                 | 4 |
| 7        | Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề                                                                                                                                                                    | 4 |
| 8        | Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện về thành tích đợt xuất                                                                                                                                                                                       | 4 |
| 9        | Đăng ký thành lập hộ kinh doanh                                                                                                                                                                                                                     | 4 |
| 10       | Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh                                                                                                                                                                                                     | 4 |
| 11       | Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh                                                                                                                                                                                                                    | 4 |
| 12       | Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh                                                                                                                                                                                                       | 4 |
| 13       | Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh                                                                                                                                                                                                                   | 4 |
| 14       | Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã                                                                                                                                                                                                      | 4 |
| 15       | Đăng ký thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Hợp tác xã                                                                                                                                                                                      | 4 |
| 16       | Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho Hợp tác xã                                                                                                                                                                                               | 4 |
| 17       | Cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu                                                                                                                                                                                                       | 4 |
| 18       | Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá                                                                                                                                                                                                              | 2 |
| 19       | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai                                                                                                                                                                                           | 2 |
| 20       | Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh                                                                                                                                                                                       | 2 |
| 21       | Cấp giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến, theo tuyến trong đô thị, tín ngưỡng, tôn giáo, tượng đài, tranh hoành tráng; theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ | 4 |
| 22       | Thủ tục thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng                                                                                                                                | 4 |
| 23       | Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)                                                                                                                                              | 4 |
| 24       | Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc                                                                                                                                                                                          | 4 |

|           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |   |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 25        | Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4 |
| 26        | Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4 |
| 27        | Công nhận lần đầu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4 |
| 28        | Thủ tục xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa hàng năm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4 |
| 29        | Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4 |
| 30        | Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 2 |
| 31        | Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 2 |
| 32        | Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận | 2 |
| 33        | Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất                                                                                                                                                                                                                                                                                | 2 |
| 34        | Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu                                                                                                                                                                                                                                                                 | 2 |
| 35        | Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 2 |
| 36        | Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 2 |
| 37        | Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 2 |
| 38        | Đính chính Giấy chứng nhận sử dụng đất                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 2 |
| 39        | Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở                                                                                                                                                                      | 2 |
| 40        | Đăng ký/Đăng ký Xác nhận lại Kế hoạch bảo vệ môi trường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 2 |
| 41        | Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 2 |
| <b>XI</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của UBND huyện Vân Hồ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |   |
| 1         | Đăng ký thành lập hộ kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4 |
| 2         | Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4 |
| 3         | Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4 |
| 4         | Đăng ký hợp tác xã                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4 |
| 5         | Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4 |
| 6         | Đăng ký thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của hợp tác xã                                                                                                                                                                                      | 4 |
| 7         | Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi bị mất)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4 |

|    |                                                                                                                        |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 8  | Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị hư hỏng)                              | 4 |
| 9  | Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (đối với trường hợp hợp tác xã giải thể tự nguyện)                          | 4 |
| 10 | Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã                    | 4 |
| 11 | Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã                                                                         | 4 |
| 12 | Tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã                  | 4 |
| 13 | Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã                               | 4 |
| 14 | Cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sỹ và hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sỹ                                           | 4 |
| 15 | Thực hiện điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng            | 4 |
| 16 | Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ cấp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)                  | 4 |
| 17 | Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh | 4 |
| 18 | Bố trí ổn định dân cư trong huyện                                                                                      | 4 |
| 19 | Cấp bản sao trích lục hộ tịch                                                                                          | 4 |
| 20 | Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc                                                             | 4 |
| 21 | Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận     | 4 |
| 22 | Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá                                                                                 | 4 |
| 23 | Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá                                                                             | 4 |
| 24 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá                                                                | 4 |
| 25 | Cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu                                                                          | 4 |
| 26 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu                                                         | 4 |
| 27 | Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu                                                                      | 4 |
| 28 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai                                                              | 4 |
| 29 | Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai                                                   | 4 |
| 30 | Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh                                                          | 4 |
| 31 | Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh                                                      | 4 |
| 32 | Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ                                                                    | 4 |
| 33 | Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở                                                                         | 4 |
| 34 | Tiếp nhận đối tượng học bổ túc trung học cơ sở                                                                         | 4 |

|            |                                                                                                                                      |   |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 35         | Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh bán trú đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở ở xã, thôn đặc biệt khó khăn | 4 |
| 36         | Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo                                                                                               | 4 |
| 37         | Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc                                                                                            | 4 |
| 38         | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị                                            | 4 |
| 39         | Thủ tục tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”                                                                                  | 4 |
| 40         | Thủ tục tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”                                                                                      | 4 |
| 41         | Thủ tục tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”                                                                                          | 4 |
| 42         | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề                                             | 4 |
| 43         | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện về thành tích đột xuất                                                                | 4 |
| 44         | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện về khen thưởng đối ngoại                                                              | 4 |
| 45         | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện về khen thưởng gia đình                                                               | 4 |
| 46         | Thẩm định việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập                                                                                   | 4 |
| 47         | Thẩm định việc tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập                                                                                 | 4 |
| 48         | Thẩm định việc giải thể đơn vị sự nghiệp công lập                                                                                    | 4 |
| 49         | Thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức                                                                                           | 4 |
| 50         | Thi tuyển viên chức                                                                                                                  | 4 |
| 51         | Xét tuyển viên chức                                                                                                                  | 4 |
| 52         | Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng                                      | 4 |
| 53         | Xét tặng danh hiệu khu dân cư văn hóa hàng năm                                                                                       | 4 |
| 54         | Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng                                      | 4 |
| 55         | Công nhận lần đầu “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”                                                                  | 4 |
| 56         | Công nhận lần đầu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”                                                                               | 4 |
| <b>XII</b> | <b>DVC thuộc phạm vi quản lý của UBND huyện Yên Châu</b>                                                                             |   |
| 1          | Thủ tục cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá                                                                                       | 4 |
| 2          | Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu                                                                                | 4 |
| 3          | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai                                                                    | 4 |
| 4          | Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai                                                         | 4 |
| 5          | Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai                                                                | 4 |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |   |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 6  | Thủ tục cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ               | 4 |
| 7  | Thủ tục cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ | 4 |
| 8  | Thủ tục chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4 |
| 9  | Thủ tục chuyển trường đối với học sinh tiểu học                                                                                                                                                                                                                                                                          | 2 |
| 10 | Thủ tục công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ                                                                                                                                                                                                                                                              | 2 |
| 11 | Thủ tục quy trình đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã                                                                                                                                                                                                                                                          | 2 |
| 12 | Thủ tục xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh bán trú đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở ở xã, thôn đặc biệt khó khăn                                                                                                                                                                             | 4 |
| 13 | Thủ tục hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh THCS, sinh viên các DTTS ít người                                                                                                                                                                                                               | 4 |
| 14 | Thủ tục hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ mẫu giáo                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4 |
| 15 | Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4 |
| 16 | Thủ tục đăng ký thành lập hộ kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4 |
| 17 | Thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4 |
| 18 | Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4 |
| 19 | Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4 |
| 20 | Đăng ký thành lập hợp tác xã                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4 |
| 21 | Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã                                                                                                                                                                                                                                      | 4 |
| 22 | Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4 |
| 23 | Thủ tục giải quyết chế độ mai táng phí đối với Cựu chiến binh                                                                                                                                                                                                                                                            | 4 |
| 24 | Thủ tục giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ kháng chiến chống Pháp                                                                                                                                                                                                                      | 4 |
| 25 | Thủ tục thực hiện điều chỉnh thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng                                                                                                                                                                                                       | 4 |
| 26 | Thủ tục hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng BTXH (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)                                                                                                                                                                                                                     | 4 |
| 27 | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị                                                                                                                                                                                                                            | 4 |
| 28 | Thủ tục tặng Danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4 |
| 29 | Thủ tục tặng Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4 |
| 30 | Thủ tục tặng Danh hiệu Lao động tiên tiến                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4 |
| 31 | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND các huyện, thành phố về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề                                                                                                                                                                                                                  | 4 |
| 32 | Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND các huyện, thành phố về thành tích đợt xuất                                                                                                                                                                                                                                     | 4 |
| 33 | Thủ tục thi tuyển viên chức                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4 |
| 34 | Thủ tục xét tuyển viên chức                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4 |

|    |                                                                                                                             |   |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
| 35 | Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc                                                          | 4 |
| 36 | Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch.                                                                                      | 4 |
| 37 | Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận | 4 |
| 38 | Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc                                                                                               | 4 |
| 39 | Thủ tục chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp                            | 4 |
| 40 | Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng                         | 4 |
| 41 | Thủ tục gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng                     | 4 |
| 42 | Thủ tục công nhận lần đầu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”         | 4 |
| 43 | Thủ tục xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa hàng năm                                                                      | 4 |
| 44 | Thủ tục xét tặng Giấy khen Khu dân cư văn hóa                                                                               | 4 |
| 45 | Thủ tục công nhận lần đầu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”                                                              | 4 |
| 46 | Thủ tục công nhận lại “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”                                                                  | 4 |
| 47 | Thủ tục công nhận “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”; "Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị"                                  | 4 |
| 48 | Thủ tục công nhận lại “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”; "Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị"                              | 4 |